TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **162/**2019/QĐST-HNGĐ	*Nhơn Trạch, ngày 17 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 186/2019/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Cẩm L**, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ thường trú: Tổ 12, ấp C, xã V, thành phố Đ, tỉnh A.

Cùng địa chỉ tạm trú: Ấp B, xã T, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Cẩm L và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Cẩm L và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị L đồng ý giao cháu Trần Thị Hồng Th, sinh ngày 13/01/2012 cho anh T nuôi dưỡng. Tạm thời chị L không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì

lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi vị trí hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Ngô Thị Cẩm L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình. Khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu 0000422 ngày 15/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Đồng Nai. Trả lại cho chị L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Xuân